

Số: 44/2020/QĐST-HNGĐ

Mỏ Cày Bắc, ngày 20 tháng 10 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ các Điều 212, 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ các Điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 267/2020/TLST-VHNGĐ ngày 01 tháng 10 năm 2020 về việc: “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu:

1. Anh Huỳnh Thanh D, sinh năm 1997

2. Chị Bùi Ngọc T, sinh năm 2000

Cùng địa chỉ: ấp G, xã T, huyện M, tỉnh B.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Sau khi hòa giải đoàn tụ không thành, chị Bùi Ngọc T và anh Huỳnh Thanh D thuận tình ly hôn. Xét thấy việc thuận tình ly hôn của chị Bùi Ngọc T và anh Huỳnh Thanh D là tự nguyện, phù hợp với quy định tại Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

[2] Về con chung: Chị Bùi Ngọc T và anh Huỳnh Thanh D thống nhất chị Bùi Ngọc T trực tiếp nuôi con chung tên Huỳnh Thanh T, sinh ngày 10/10/2018, hiện đang sống chung với chị T, anh Huỳnh Thanh D không phải cấp dưỡng nuôi con do chị T không có yêu cầu.

[3] Về chia tài sản khi ly hôn: Anh Huỳnh Thanh D và chị Bùi Ngọc T thống nhất tài sản chung, nợ chung không có.

[4] Về lệ phí giải quyết việc hôn nhân gia đình: Chị Bùi Ngọc T và anh Huỳnh Thanh D thỏa thuận mỗi người phải nộp 150.000 đồng.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Bùi Ngọc T và anh Huỳnh Thanh D.

- Về con chung: Chị Bùi Ngọc T trực tiếp nuôi con chung tên Huỳnh Thanh T, sinh ngày 10/10/2018, hiện đang sống chung với chị T, anh Huỳnh Thanh D không phải cấp dưỡng nuôi con do chị T không có yêu cầu.

- Về chia tài sản khi ly hôn: Chị Bùi Ngọc T và anh Huỳnh Thanh D thống nhất tài sản chung, nợ chung không có nên không đề cập.

2. Về lệ phí Tòa án:

Chị Bùi Ngọc T và anh Huỳnh Thanh D mỗi người phải nộp 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng) nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo các biên lai số 0003616, 0003617 ngày 28/9/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Mỏ Cày Bắc, tỉnh Bến Tre nên không phải nộp thêm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bến Tre
(Phòng kiểm tra nghiệp vụ và THA) (01b);
- VKSND huyện Mỏ Cày Bắc (02b);
- Chi cục THADS huyện Mỏ Cày Bắc (01b);
- UBND xã Tân Thành Bình, số 66, ngày 21/6/2018 (01b);
- Các đương sự (02b);
- Lưu: HS, VP. (02b)

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Hoài Nhớ